TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/2018/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 30 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 229/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa :

Nguyên đơn: Ông Trần Văn H – Sinh năm 1987.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị – Sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung:

Ông Trần Văn H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con tên Trần Thái Nhật T - Sinh ngày 06/8/2012.

Bà Nguyễn Thị A được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về mức cấp dưỡng và phương thức nuôi con: Bà Nguyễn Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con tên Trần Thái Nhật T - Sinh ngày 06/8/2012.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Ông Trần Văn H tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Trần Văn H số tiền 150.000đ do ông H đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0015164 ngày 09/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Bà Nguyễn Thị A không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mi Mi